

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THAN UYÊN  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST

Ngày: 17-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Quàng Thị Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Luyến

Ông Nguyễn Trung Kiên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên tòa:** Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST- HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **02/2021/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:**

Họ và tên: **Điền Văn P**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 21/4/1993 tại huyện TU, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản CP, xã MC, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Điền Văn N, sinh năm 1964 và bà: Lìm Thị E, sinh năm 1965; Có vợ là Lù Thị L, sinh năm 1992 và có 02 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 15 giờ 10 phút ngày 09/7/2021, tạm giam từ ngày 15/7/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Than Uyên, tỉnh LC. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Điền Văn Nh, sinh năm 1985; Địa chỉ: Bản CP, xã MC, huyện TU, tỉnh LC. (Vắng mặt không có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Điêu Văn P là người nghiện chất ma túy. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/7/2021, Điêu Văn P thuê Điêu Văn Nh (sinh năm: 1985, trú tại bản CP, xã MC, huyện TU, tỉnh LC) chở lên bản NT, xã Phúc Than, huyện TU với giá 50.000 đồng, mục đích của P là tìm mua Heroine để sử dụng nhưng không nói cho Nh biết. Điêu Văn Nh đồng ý rồi lấy xe mô tô biển kiểm soát 25T1 – 128.97 của Nh chở P lên bản NT. Tại bản NT, P bảo Nh đứng ở ngoài đường đợi còn P đi bộ vào trong bản NT thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ lai lịch. Qua nói chuyện, P đã hỏi mua được của người phụ nữ đó 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Mua được Heroine, P lấy một mảnh giấy bạc màu vàng gói chung 02 gói Heroine thành 01 gói và cầm trong lòng bàn tay trái rồi quay ra chỗ Nh đợi bảo Nh chở P quay về. Trên đường đi, P không nói cho Nh biết việc P mua và tàng trữ trái phép Heroine trên người. Điêu Văn Nh điều khiển xe mô tô chở P đi ra khỏi địa phận bản NT, xuống đến quốc lộ 32 thì P bảo anh Nh để cho P điều khiển xe. Khi P đi đến khu 10, thị trấn TU thì bị Công an huyện TU dừng xe kiểm tra, P đã thả gói Heroine xuống mặt đường nhằm phi tang thì bị lực lượng Công an huyện TU P hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vật chứng thu giữ của Điêu Văn P là 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,43 gam. Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 25T1 – 128.97 của Điêu Văn Nh. Ngày 15/7/2021, Điêu Văn P bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 09/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã tiến hành trưng cầu người giám định Tư pháp để mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Điêu Văn P gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 97/KLGD ngày 09/7/2021 của người giám định theo vụ việc kết luận: *Tổng khối lượng chất bột, màu trắng thu giữ của Điêu Văn P có khối lượng là 0,43 gam.* Tại bản Kết luận giám định số 612/GĐ-KTHS ngày 14/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: *02 (Hai) mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, biển kiểm soát: 25T1 – 128.97, Cơ quan điều tra Công an huyện TU đã tạm giữ của Điêu Văn Nh trong quá trình bắt quả tang Điêu Văn P. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Điêu Văn Nh. Khi điều khiển xe mô tô chở Điêu Văn P, anh Nh không biết P mua và tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ đơn xin lại xe của anh Nh, xét thấy việc xử lý vật chứng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, ngày 28/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc mô tô trên cho anh Điêu Văn Nh.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,28 gam Heroine; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Điều Văn P hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC.

Bản cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 28/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh LC truy tố bị cáo Điều Văn P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Điều Văn P từ **01 năm đến 01 năm 06 tháng tù**. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 09/7/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong chứa đựng 0,28 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện TU bên trong 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, biển kiểm soát: 25T1 – 128.97 tạm giữ của anh Điều Văn Nh khi bắt quả tang bị cáo Điều Văn P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc mô tô trên cho gia đình anh Nh là đúng quy định.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Điều Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Điều Văn P khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Điều Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 09/7/2021, tại địa phận bản NT, xã Phúc Than, huyện TU, tỉnh LC, Điều Văn P có hành vi mua trái phép 02 gói Heroine giá 200.000 đồng của một người không rõ lai lịch, mục đích để sử dụng. Mua được Heroine, P gói 02 gói lại và cầm trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe quay về. Khi P đi về đến khu 10, thị trấn TU thấy lực lượng Công an huyện TU dừng xe kiểm tra, P đã thả gói Heroine xuống lòng đường để tránh bị P hiện. Lực lượng Công an huyện TU đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Điều Văn P về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vật chứng thu giữ của Điều Văn P là 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,43 gam. Ngày 15/7/2021, Điều Văn P bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Điều Văn P là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép 0,43 gam Heroine, mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Do nghiện ma túy, bị cáo Điều Văn P đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

**[4]** Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Điều Văn P sinh ra tại huyện TU, tỉnh LC, bị cáo được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 09/12, trưởng thành kết hôn với chị Lù Thị Lan và có 02 con. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu khó làm ăn, lao động sản xuất, tu dưỡng, rèn luyện bản thân, nuôi dạy và làm gương cho con cái mà mắc vào tệ nạn xã hội, nghiện chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Điều Văn P đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

**[5]** Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

**[6]** Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng còn lại của vụ án là 0,28 gam Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, biển kiểm soát: 25T1 – 128.97 tạm giữ của anh Điều Văn Nh khi bắt quả tang bị cáo Điều Văn P. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Điều Văn Nh. Khi điều khiển xe mô tô chở Điều Văn P, anh Nh không biết P mua và tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ đơn xin lại xe của anh Nh, xét thấy việc xử lý vật chứng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc mô tô trên cho anh Điều Văn Nh là phù hợp.

**[7]** Như vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[8]** Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Điều Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo Điều Văn P để đảm bảo thi hành án.

[10] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Điều Văn P khai mua của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Điều Văn P phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Điều Văn P 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 09/7/2021.

[2] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong chứa đựng 0,28 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện TU bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 02 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

*(Tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08 tháng 10 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC).*

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Điều Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- VKSND huyện TU;
- Chi cục THADS TU;
- CQĐT, CQTHAHS huyện TU;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

**ĐÃ KÝ**

- UBND xã MC;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**Quàng Thị Phương**